

# Bản tin chứng khoán

## Trong số này

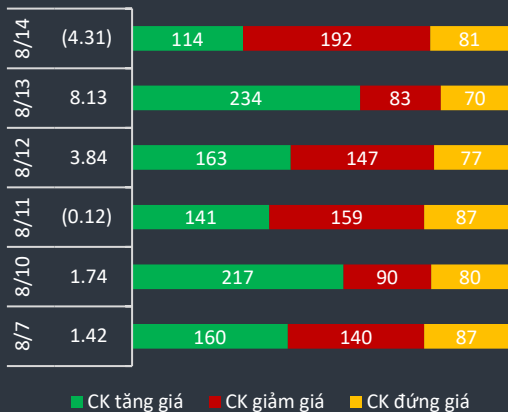
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

### Độ rộng thị trường



### Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

GAS	31.1
SAB	21.4
HDB	11.7
PLX	4.9
E1VFN30	4.8
NLG	4.2
MBB	2.2
MCH	1.9
NTC	1.8
BMP	1.7
TV2	1.6
ITA	(9.0)
NVL	(10.7)
PVS	(12.4)
DXG	(13.4)
VIC	(20.4)
HPG	(24.0)
VNM	(28.1)
VCB	(29.1)
MSN	(34.8)

Thị trường có sự phân hóa rất mạnh ở phiên cuối tuần và kết thúc chuỗi tăng điểm với phiên giảm hơn 4 điểm. Nhóm blue chip có BVH, MSN, BID, HPG, VPB mất điểm nhiều nhất trong khi nhóm ngân hàng EIB, MBB, HDB và GEX tăng điểm. HPG và VNM vẫn là dẫn đầu giao dịch bên cạnh một số gương mặt mới đang gia tăng thanh khoản như NVL, PHR, MBB, MSN.

Vừa qua quỹ VEIL của Dragon Capital đã mua vào 16 triệu cổ phiếu VCB trong 3 tháng đưa VCB trở thành cổ phiếu nắm giữ nhiều thứ 3 trong danh mục sau VHM và MWG với tỷ trọng 8.29% NAV. Đợt dịch Covid năm nay rõ ràng đã tác động rất lớn đến ngành Ngân hàng và làm chậm lại đà tăng trưởng của hầu hết các doanh nghiệp ngày này trong năm. Các ngân hàng sẽ chịu nhiều áp lực lớn khi nợ xấu đang gia tăng đi kèm với việc phải xử lý các khoản nợ còn tồn đọng, một mặt vẫn tiếp tục hỗ trợ cho vay ưu đãi các nhóm khách hàng cũ cùng với việc giãn nợ để doanh nghiệp có thời gian hồi phục là điều khá khó khăn. Chưa kể các ngân hàng phải giải quyết bài toán tăng vốn từ nay đến cuối năm trong bối cảnh khó khăn hiện tại. Một điều chắc chắn là hầu hết các ngân hàng sẽ phải cơ cấu lại hoạt động để tiết giảm chi phí, tăng tốc đầu tư phát triển hạ tầng để chuyển đổi số hóa. Những ngân hàng có chất lượng tốt qua giai đoạn này sẽ có sự cách biệt ngày càng lớn hơn so với phần còn lại và cũng dễ vượt qua khủng hoảng tốt hơn nhờ chất lượng quản trị rủi ro tốt hơn. Trong nhóm Ngân hàng niêm yết thì VCB vẫn đứng đầu với chất lượng tài sản tốt nhất và có nhiều lợi thế trong ngành nhất so với phần còn lại. Đợt dịch vừa qua đã làm hạ nhiệt đáng kể giá cổ phiếu VCB từ vùng giá gần 100 về lại quanh 80.

Khối ngoại bán ròng đến 246 tỷ phiên cuối tuần trong đó MSN(-34.8 tỷ), VCB(-29.1 tỷ), VNM(-28.1 tỷ), HPG(-24 tỷ) bán ròng nhiều nhất. Đây là phiên bán ròng thứ 6 liên tiếp với tổng giá trị gần 1000 tỷ đồng. Khối ngoại đang mua ròng nhiều nhóm cổ phiếu VHM, DXG, VCB, VRE, HPG, PHR và bán ròng nhiều VNM, GAS, HDB, SAB trong khoảng 2 tuần gần đây.

# Vnindex 850.74

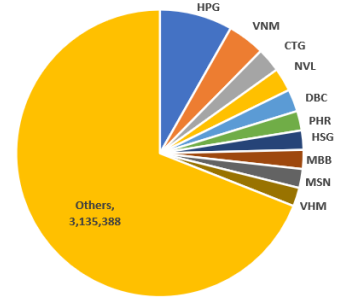
▼ -4.31 (-0.5%)

## Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
EIB	17.0	300	1.80
GEX	21.0	300	1.45
MBB	17.2	200	1.18
HDB	27.4	300	1.11
SAB	185.0	2,000	1.09
MWG	83.1	900	1.09
PNJ	56.5	500	0.89
POW	10.0	50	0.50
VHM	79.7	300	0.38
VNM	116.7	300	0.26
TCB	19.8	-	-
VRE	26.9	-	-
PLX	46.6	-	-
HNG	12.2	-	-
KDH	24.6	-	-
BHN	48.5	-	-
REE	35.3	-	-
FPT	47.8	(150)	(0.31)
GAS	72.3	(300)	(0.41)
VIC	87.4	(600)	(0.68)
DHG	96.0	(800)	(0.83)
GVR	10.9	(100)	(0.91)
VJC	100.6	(1,000)	(0.98)
CTG	23.5	(250)	(1.05)
VCB	82.0	(1,000)	(1.20)
STB	10.7	(150)	(1.38)
TPB	21.1	(300)	(1.41)
NVL	63.1	(1,000)	(1.56)
HVN	24.6	(400)	(1.60)
VPB	21.4	(350)	(1.61)
HPG	24.1	(400)	(1.63)
BID	39.0	(650)	(1.64)
MSN	53.4	(1,000)	(1.84)
BVH	45.9	(1,100)	(2.34)



Top giá trị giao dịch (tỷ VND)



Những ngày cuối tuần trôi qua khá yên ả với số ca nhiễm tăng thêm không quá đáng lo ngại và tập trung hầu hết tại Đà Nẵng. Không có nhiều thông tin nổi bật lắm trong tuần mới vì vậy nhà đầu tư sẽ có xu hướng giao dịch vào nhóm cổ phiếu có câu chuyện M&A, chia cổ tức hay thoái vốn DNNN. Chỉ số Index có thể tiếp tục dao động quanh 850 – 860 và chưa có sự bức phá mạnh. Đây có là giai đoạn nhà đầu tư chuẩn bị tiền để tích lũy dần những cổ phiếu mục tiêu. Để chuẩn bị cho mục tiêu trung và dài hạn thì nhóm ngân hàng nổi bật là VCB, CTG đáng quan tâm nhất. Nhóm cổ phiếu bất động sản KCN đang ở vùng giá hấp dẫn đầu tư như PHR, D2D, LHG, SZC...

### Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng Cự	Vùng Mua	Close / Support	Resistance/ Close
DBC	47.7	(2.80)	45	57	Mua quanh 45-46.	6.0%	19.5%
BID	39.0	2.40	35	44	Mua quanh 35-36. Mục tiêu 42	11.4%	12.8%
KDC	32.5	(2.50)	29	50	Mua quanh 31-33. Mục tiêu 45	12.1%	53.8%
HPG	24.1	(0.40)	21	30	Nằm giữ. Mục tiêu 28	14.8%	24.5%
GTN	23.5	1.30	20	25	Mua quanh 21-22. Mục tiêu 25	17.5%	6.4%
TV2	50.4	9.70	40	58	Nằm giữ. Mục tiêu 56-58	26.0%	15.1%
TLG	35.4	4.30	28	45	Nằm giữ. Mục tiêu 42	26.4%	27.1%
DGW	42.5	(0.20)	33	45	Nằm giữ. Mục tiêu 50	28.8%	5.9%
MWG	83.1	5.70	62	100	Mua quanh 73-75. Mục tiêu 95	34.0%	20.3%
VCB	82.0	(1.10)	60	95	Mua quanh 79-81 Mục tiêu 95	36.7%	15.9%
PHR	54.0	2.10	38	65	Mua quanh 48-50. Mục tiêu 65	42.1%	20.4%

# HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

## Top tăng giá HOSE

HT1	2.17
DAH	2.27
KSB	2.32
GIL	2.51
CTI	2.67
UDC	2.71
ELC	3.08
VPG	3.17
IMP	3.42
POM	3.60
DHA	3.71
BMI	3.94
PDR	4.20
DPG	4.30
TLD	5.18
PXT	6.34
LHG	6.80
HAP	6.83
PLP	6.94
BCE	6.96
LMH	14.29
KSH	20.00

## Top tăng giá HNX

DNM	4.97
MAC	6.00
CVN	6.40
L43	7.41
CTP	8.00
ASA	8.33
DST	8.82
PVX	9.09
DBT	9.30
QNC	9.72
VCG	9.85
DC2	9.86
API	9.90
KVC	10.00
HNM	10.00
SPI	10.00
VCR	13.46

**POW** - Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - PV Power công bố phương án thành lập CTCP Năng lượng tái tạo Điện lực Dầu khí (PV Power REC). Vốn điều lệ đăng ký ban đầu là 60 tỷ đồng; trong đó PV Power góp 51% vốn, tương đương với 30,6 tỷ đồng.

**NVL** - Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va - Novaland công bố sẽ góp thêm 1.612,5 tỷ đồng để tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Bất động sản An Phát. Thời gian thực hiện dự kiến trong quý III và sau góp vốn, Novaland tiếp tục nắm giữ 99,999% vốn An Phát.

**CTD** - CTCP Xây dựng Coteccons - Thông báo, ngày 31/8 tới đây sẽ chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 30%, thanh toán dự kiến bắt đầu từ ngày 16/9/2020.

**IMP** - CTCP Dược phẩm Imexpharm – Đã ban hành quyết định phát hành dự kiến gần 2,5 triệu cổ phiếu theo chương trình cho người lao động (ESOP), tương đương 5% vốn. Vốn điều lệ sẽ tăng lên gần 519 tỷ đồng sau phát hành. Thời gian thực hiện trong quý III và quý IV/2020. Giá phát hành dự kiến là 12.000 đồng/cp, thấp hơn 72,5% giá kết thúc phiên hôm 12/8.

**BCE** - CTCP Xây dựng và Giao thông Bình Dương - Ngày 03/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 04/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 12%, thanh toán bắt đầu từ ngày 24/9/2020.

**FRT** - CTCP Bán lẻ kỹ thuật số FPT - Ngày 27/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 28/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 18/9/2020.

**VCG** - Tổng CTCP Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam - Quyết định góp bổ sung 2.000 tỷ đồng để tăng vốn điều lệ Công ty TNHH MTV Vinaconex Xây dựng và Công ty TNHH MTV Vinaconex Đầu tư.

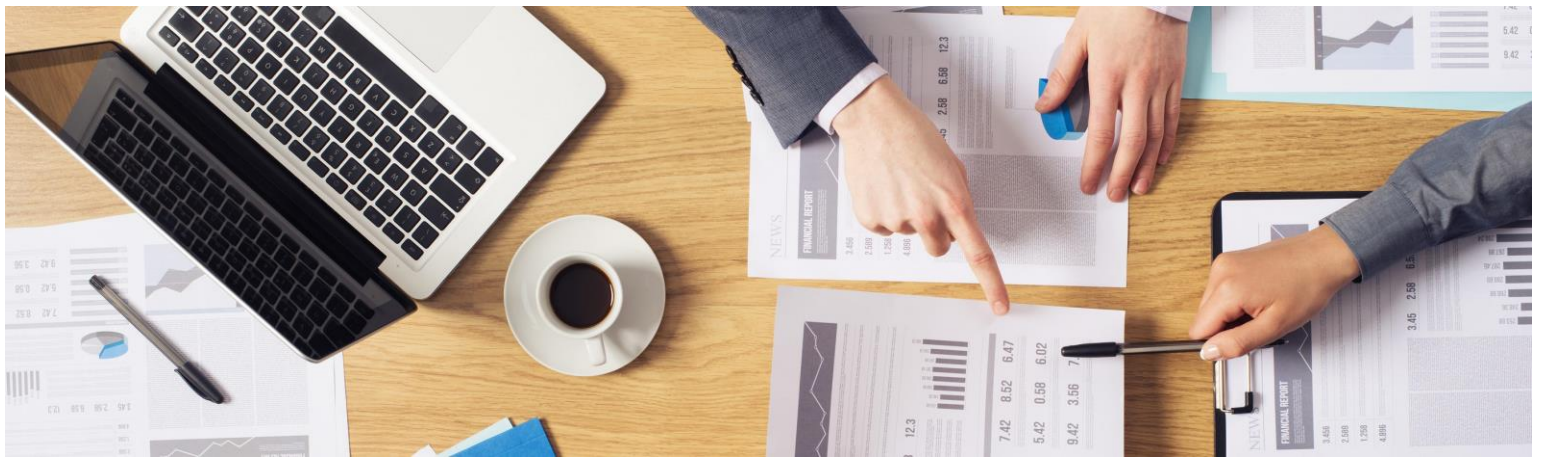
**HQC** - CTCP Tư vấn Thương mại Dịch vụ Địa ốc Hoàng Quân - Thông báo, ngày 11/8 đã nhận được chấp thuận từ UBND tỉnh Tây Ninh về việc cho phép HQC chuyển nhượng dự án Chung cư nhà ở xã hội HQC Tây Ninh cho CTCP Đầu tư Thành phố Vàng.

**TPC** - CTCP Nhựa Tân Đại Hưng - Ngày 21/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019 ngày đăng ký cuối cùng là 22/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%, thanh toán bắt đầu từ ngày 18/9/2020.



## Cổ phiếu đang chạm các hỗ trợ:

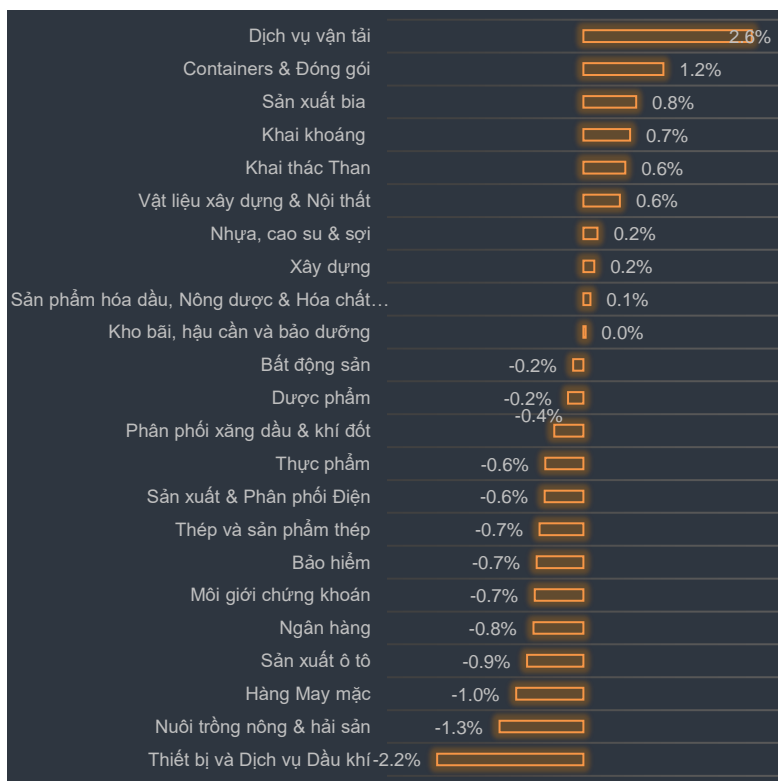
Ticker	Close	% 1D	Đáy	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
VPI	40.5	(1.22)	40.50	0.0%	(4.90)	604,294	33.0	9.2
CII	17.4	(1.70)	17.10	1.8%	(33.30)	1,190,937	41.7	32.2
DBD	46.2	(0.43)	44.10	4.8%	(25.40)	21,543	40.6	26.4
HNG	12.2	0.00	11.60	5.2%	(29.50)	619,083	37.0	67.4
GEG	17.5	0.29	16.50	6.1%	(38.10)	431,313	38.7	3.3
VJC	100.6	(0.98)	94.50	6.5%	(32.10)	319,402	44.8	68.1
MSN	53.4	(1.84)	49.00	9.0%	(34.00)	1,216,698	45.8	39.1
VND	11.6	(1.28)	10.30	12.6%	(20.20)	527,511	43.2	73.1
DPG	21.9	4.30	19.40	12.9%	(54.10)	218,513	51.3	66.7
SAS	23.3	(1.69)	20.50	13.7%	(37.10)	6,177	45.2	22.2
PVI	30.2	(1.95)	26.50	14.0%	(12.00)	39,443	45.2	58.4
IBC	23	0.00	20.10	14.4%	(4.40)	211,383	40.6	76.1
FLC	2.9	(1.37)	2.50	16.0%	(43.50)	11,347,188	41.9	47.1
KOS	30	0.67	25.80	16.3%	(11.50)	570,135	43.9	41.4
EIB	17	1.80	14.60	16.4%	(9.80)	157,298	48.7	70.4
AST	46.6	2.08	40.00	16.5%	(46.90)	61,223	52.6	88.0
SBT	13.9	(1.07)	11.90	16.8%	(37.10)	3,289,777	44.7	32.5
CEO	6.9	(1.43)	5.90	16.9%	(33.00)	1,877,812	41.0	41.7
HPX	26.5	0.00	22.60	17.3%	(8.00)	466,220	44.9	76.9
DRC	16.2	(3.29)	13.80	17.4%	(35.10)	399,924	45.2	70.6
NTL	15.5	(0.64)	13.20	17.4%	(30.20)	248,916	49.9	75.6
DCL	19.3	(1.28)	16.40	17.7%	(39.70)	49,167	40.2	47.2
PPC	23.2	(0.43)	19.70	17.8%	(16.50)	121,887	40.3	33.3



## Thống kê nhóm cổ phiếu lớn:

Ticker	Close	Vol 3T	RSI	StochK	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Low 52W	High 52W	EPS	PE
HPG	24.1	12,378,266	59.5	48.3	81.2%	-1.6%	13.3	24.5	3,031	8.0
NVL	63.1	1,301,237	49.7	34.7	23.7%	-3.1%	51	65.1	3,668	17.2
ACB	25.3	3,206,830	61.9	78.4	42.1%	-4.9%	17.8	26.6	4,164	6.1
MCH	71.3	52,111	61.9	14.2	40.4%	-7.8%	50.8	77.3	5,730	12.4
FPT	47.8	1,343,422	55.7	80.7	38.6%	-8.3%	34.5	52.1	4,870	9.8
HDB	27.4	913,910	64.2	92.8	58.4%	-8.7%	17.3	30	3,781	7.2
BCM	29.2	31,535	62.6	66.1	81.4%	-10.2%	16.1	32.5	2,430	12.0
VNM	116.7	1,039,934	57.3	79.8	41.3%	-11.3%	82.6	131.6	6,061	19.3
VCB	82	771,134	51.4	40.5	43.4%	-13.2%	57.2	94.5	4,849	16.9
CTG	23.5	3,811,701	56.5	75.2	36.6%	-15.5%	17.2	27.8	2,510	9.4
VEA	43	153,812	48.1	29.6	53.6%	-17.5%	28	52.1	5,480	7.8
VHM	79.7	1,674,488	55.3	59	45.4%	-19.9%	54.8	99.5	7,663	10.4
VGI	26.9	396,725	50.4	64.4	41.6%	-19.9%	19	33.6	440	61.1
TCB	19.8	1,467,923	52.7	80.5	32.9%	-21.1%	14.9	25.1	2,987	6.6
PLX	46.6	887,871	59	89.5	35.9%	-21.5%	34.3	59.4	997	46.7
VRE	26.85	2,220,849	52.6	59.8	51.7%	-24.6%	17.7	35.6	1,179	22.8
GVR	10.9	1,219,464	45.7	56	31.3%	-24.8%	8.3	14.5	826	13.2
VPB	21.4	2,866,975	48.3	60.7	25.9%	-25.7%	17	28.8	3,747	5.7
MBB	17.15	3,599,192	56.6	92.9	26.1%	-27.0%	13.6	23.5	3,432	5.0
POW	9.99	3,166,708	57.6	81.7	40.7%	-27.6%	7.1	13.8	899	11.1
VIC	87.4	388,203	44.8	12.5	22.2%	-28.8%	71.5	122.8	2,074	42.1
SAB	185	150,956	55.7	51.5	60.2%	-29.4%	115.5	262.1	7,068	26.2
BID	39	836,664	50.3	80.9	26.6%	-29.7%	30.8	55.5	2,181	17.9
GAS	72.3	542,806	58.7	86.9	40.7%	-30.1%	51.4	103.4	5,869	12.3
SHB	12.5	2,509,313	47.8	74.8	155.1%	-30.6%	4.9	18	2,014	6.2
ACV	54.6	205,039	45.4	70.3	29.4%	-31.8%	42.2	80.1	3,760	14.5
VJC	100.6	319,402	44.8	68.1	6.5%	-32.1%	94.5	148.2	7,860	12.8
HVN	24.6	543,815	51.1	84.8	38.2%	-32.6%	17.8	36.5	(1,030)	(23.9)
MSN	53.4	1,216,698	45.8	39.1	9.0%	-34.0%	49	80.9	3,952	13.5
MWG	83.1	719,468	58.6	87.3	41.1%	-35.1%	58.9	128	8,820	9.4
BSR	6.3	2,539,611	45.8	45	31.3%	-38.2%	4.8	10.2	940	6.7
BVH	45.85	556,519	51.8	57.4	42.0%	-38.9%	32.3	75	1,141	40.2

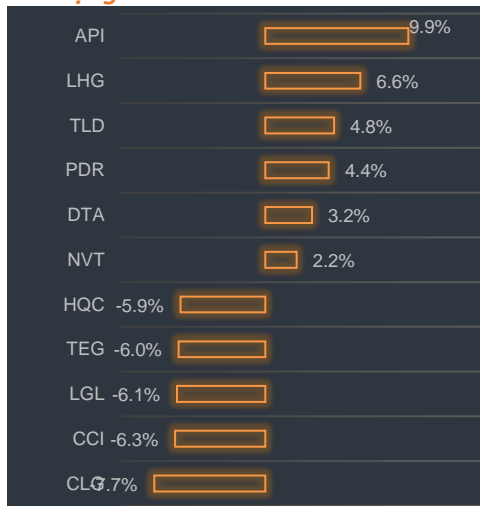
# Tăng giảm ngành trong ngày



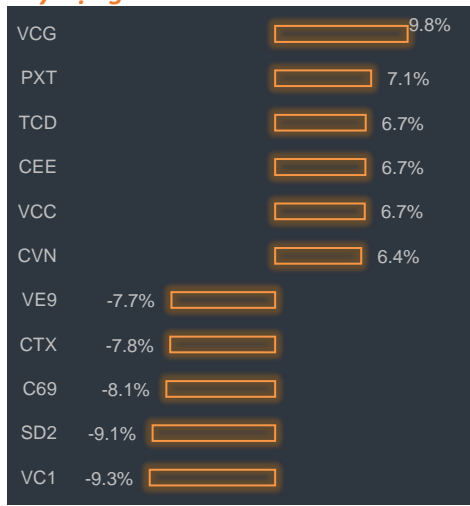
## Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

<b>Bất động sản:</b>	API, LHG, TLD
<b>Xây dựng:</b>	VCG, PXT, TCD
<b>Dầu khí:</b>	PMG, TDG, SFC
<b>Chứng khoán:</b>	IVS, MBS, TVS
<b>Ngân hàng:</b>	EIB, MBB, HDB

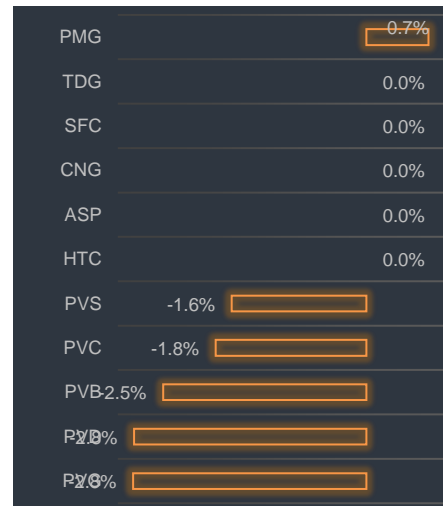
### Bất động sản



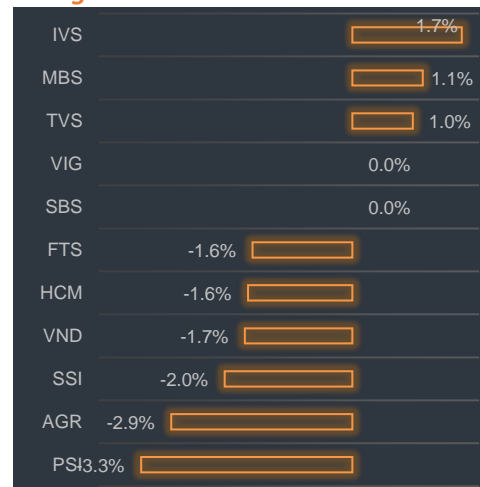
### Xây dựng



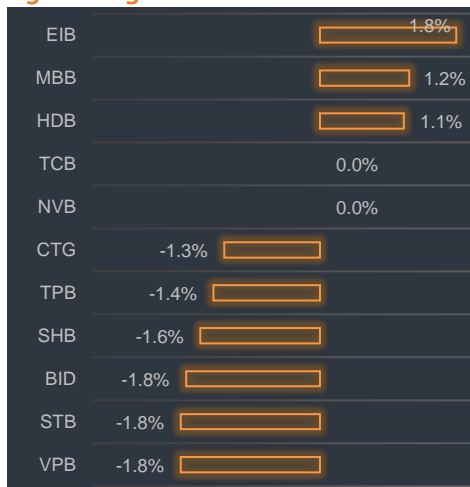
### Dầu khí



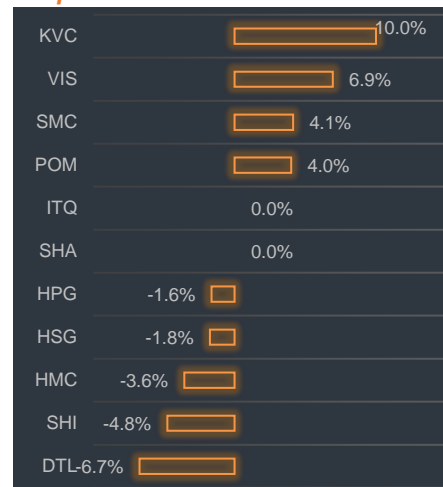
### Chứng khoán



### Ngân hàng



### Thép





## BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh  
khanhnh@vise.com.vn

## Khuyến cáo

*Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.*

*Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.*

*Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.*

**VISecurities**  
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

### Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931